

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/HS-ST  
Ngày 15-4-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Duy Toàn.

Ông Hoàng Ngọc Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại Nhà văn hóa thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 28/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS 04/4/2022, đối với các bị cáo:

**1. Lục Văn H** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 05/02/1973 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); có vợ là Nguyễn Mai S, sinh năm 1972 và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 05/02/1995, tại Bản án số 07/HS-PT của Tòa án quân sự Quân khu I phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân.

- Ngày 13/3/2003, tại Bản án số 1059/HS-PT của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2021 tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

**2. Hồ Cường Đ** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 03/02/1961 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/10;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xuân Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 04/8/1985, bị Công an tỉnh Thanh Hóa lập hồ sơ về hành vi Buôn bán không giấy tờ.

- Ngày 30/9/1985, tại Quyết định số 174 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đưa đi Cải tạo tập trung về việc Sử dụng trái phép tài sản Xã hội chủ nghĩa.

- Ngày 04/11/1994, tại Bản án số 21 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất nổ, chất cháy.

- Ngày 18/7/1996, tại Bản án số 25 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa.

- Ngày 09/01/2008, tại bản án số 15/2008/HS-ST của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử phạt 09 năm tù về tội Vận chuyển tiền giả.

- Ngày 29/11/2014, tại Bản án số 122/2014/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bị cáo đã chấp hành xong ngày 22/12/2016).

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Văn H sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019 và Hồ Cường Đ sử dụng chất ma túy từ năm 2005. Khoảng 13h00 ngày 01/10/2021, Lục Văn H đi xe mô tô Biển kiểm soát 99G1-35X.XX đến nhà Hồ Cường Đ để nhờ đi mua ma túy tại thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang về sử dụng. Hồ Cường Đ được Lục Văn H đưa cho 600.000 đồng và sử dụng xe mô tô Biển kiểm soát 99G1-35X.XX đi đến nhà của Nguyễn Văn D (sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ B, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang), đưa 600.000 đồng qua lỗ thủng ở cửa thì có người đàn ông bên trong (Đ không nhìn thấy mặt và không biết tên tuổi) đưa lại cho 01 túi nilon màu trắng đựng chất ma túy.

Sau khi mua được ma túy, Hồ Cường Đ mang về nhà mình và đưa cho Lục Văn H; H dùng dao lam có sẵn trên bàn uống nước trong phòng khách, xé một phần ma túy ra tờ giấy bạc (lấy trong vỏ bao thuốc lá ở trên bàn), rồi dùng túi nilon màu hồng có sẵn dưới nền nhà gói túi nilon màu trắng đựng số ma túy

còn lại vào để trên bàn. Sau đó, Lục Văn H và Hồ Cường Đ dùng giấy bạc và bật lửa (để trên bàn) làm công cụ sử dụng “hít” ma túy.

Sau khi cả hai sử dụng ma túy xong, do bị đau bụng nên Lục Văn H cầm gói ma túy để trên bàn cho vào túi quần rồi lên giường nằm. Lúc này trong nhà có chị Bùi Thị T (là người làm thuê cho Đ, tên gọi khác là “Kẹo”), nên Hồ Cường Đ đã gọi Bùi Thị T vào và đưa mảnh giấy bạc có sẵn ma túy cho T dùng bật lửa đốt để sử dụng nốt. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Lục Văn H đi về; khi vừa ra khỏi cổng nhà thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma túy trong tay cùng một chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 99G1-35X.XX, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 325/KL-PC 09, ngày 03/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất cục bột màu trắng thu giữ của Lục Văn H là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,148 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 68/KLGD –P09 ngày 07/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Xe mô tô thu giữ của Lục Văn H, số máy và số khung đã bị tẩy xóa đóng lại, qua giám định không xác định được số nguyên thủy.

Tại Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS, ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lục Văn H, Hồ Cường Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1, Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lục Văn H, Hồ Cường Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu ở trên.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55, các Điều 17, 38; 50 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Lục Văn H và Hồ Cường Đ phạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy

- Xử phạt bị cáo Lục Văn H từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù đến 05 (năm ) năm 09 (chín) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Hồ Cường Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù đến 03 (ba) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù đến 05 (năm) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy phong bì thư chứa số ma túy còn lại sau giám định, 02 bật lửa ga, 02 lưỡi dao lam, 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 04 mảnh giấy bạc bị cháy xém đen, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 ống được cuộn bằng giấy in màu trắng. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô gắn BKS 99G1-35X.XX. Trả lại cho Lục Văn H điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J6 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy lỗi lầm của bản thân, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm cải tạo trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lục Văn H, Hồ Cường Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp và thẩm tra, kiểm chứng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13h00 ngày 01/10/2021, tại nhà của Hồ Cường Đ ở thôn B, xã M, huyện H, Lục Văn H đã chủ động đưa cho Hồ Cường Đ 600.000 đồng để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau khi Hồ Cường Đ đi mua ma túy về, Lục Văn H đã bỏ một phần ma túy ra, lấy giấy bạc và bật lửa có sẵn trong phòng khách nhà của Hồ Cường Đ để sử dụng, thỏa mãn “con nghiện”. Hồ Cường Đ đã chủ động gọi và cho chị Bùi Thị T sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Lục Văn H mang số ma túy còn lại, để trong người đi về và bị bắt quả tang và thu giữ 0,148 gam chất ma túy Heroine đang cất giấu mục đích để sử dụng thỏa mãn con nghiện.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò nên chỉ là đồng phạm giản đơn đều đóng vai trò người thực hiện hành vi, trong đó bị cáo Lục Văn H có vai trò cao hơn khi tự ý khởi xướng, bỏ tiền của mình ra cho Hồ Cường Đ trực tiếp đi mua ma túy về để cả hai sử dụng trái phép; đồng thời cũng là người chủ động chia ma túy, cho vào giấy bạc, đốt lửa để cùng sử dụng ma túy với địa điểm thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo Hồ Cường Đ. Sau đó, Hồ Cường Đ tiếp

tục cho Bùi Thị T tham gia sử dụng. Xác định bị cáo Lục Văn H tổ chức cho Hồ Cường Đ sử dụng và bị cáo Hồ Cường Đ tổ chức cho Bùi Thị T sử dụng ma túy. Bị cáo Hồ Cường Đ tàng trữ ma túy trong suốt quá trình đi tìm mua về sử dụng, bị cáo Lục Văn H là người đang tàng trữ số ma túy còn lại trong người.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy có tác hại nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và biết việc tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; ảnh hưởng tới sức khỏe, thiệt hại về kinh tế của cá nhân và gia đình, làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá và nhân cách của con người, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đảm bảo căn cứ kết tội các bị cáo về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] “Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[6] “Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[7] Để xem xét quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên thì cần phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[8] Các bị cáo là đều người có nhân thân không tốt, đã bị xét xử rất nhiều lần, với nhiều tội danh tại nhiều địa phương và chấp hành án cải tạo trong thời gian dài nhưng không ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục sử dụng chất cấm lưu hành và việc tiếp tục phạm tội liên quan đến chất ma túy là hậu quả tất yếu. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa cũng như trong suốt

quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Hình phạt chính: Các bị cáo có thâm niên sử dụng ma túy, biết rõ tác hại của chất biệt dược, tuy nhiên không thực hiện hiệu quả các biện pháp “*cai nghiện ma túy*” để trở thành công dân có ích mà vẫn tiếp tục có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức để người khác cùng sử dụng ma túy gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với cả hai tội để các bị cáo có thời gian lao động cải tạo và tự rèn luyện tu dưỡng bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung; trong đó mức án đối với bị cáo Lục Văn H cao hơn, tương ứng với vai trò như đã phân tích tại mục [3] của Bản án.

[10] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 các Điều 249, Điều 255 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt phạt tiền bổ sung; tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo sử dụng, lệ thuộc vào chất ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không khả thi trong công tác thi hành án.

[11] Xử lý vật chứng, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, các vỏ bao gói kèm theo không còn giá trị sử dụng và 02 bật lửa ga, 02 lưỡi dao lam, 05 mảnh giấy bạc, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 ống được cuộn bằng giấy in màu trắng đều là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

[12] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE đã qua sử dụng, Biển kiểm soát 99G1-35X.XX, kết quả điều tra thể hiện số máy và số khung đã bị tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy nên xác định là phương tiện không rõ nguồn gốc, vi phạm pháp luật giao thông đường bộ và quy định đăng ký quyền sở hữu; hơn nữa đây là phương tiện để Hồ Cường Đ sử dụng vào mục đích đi mua ma túy, cần tịch thu, hóa giá và cơ quan chức năng có trách nhiệm hoàn thiện giấy tờ đăng ký. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho chủ sở hữu.

[13] Đối với chị Bùi Thị T, Công an huyện Hữu Lũng đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Quan điểm đề nghị luận tội của Đại diện Viện kiểm sát hoàn toàn phù hợp với các nhận định nêu trên nên, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[15] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55, các điểm a, c khoản 1 Điều 47; các Điều 17, 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Lục Văn H, Hồ Cường Đ phạm các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

#### **2. Hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Lục Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 03 (ba) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/10/2021.

- Xử phạt bị cáo Hồ Cường Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/10/2021.

#### **3. Xử lý vật chứng:**

##### **3.1. Tịch thu, tiêu hủy:**

01 (một) phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật chất ma túy Heroine hoàn trả sau giám định, có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên, cán bộ giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới và các vỏ bao gói.

##### **3.2. Tịch thu, hóa giá, nộp Ngân sách Nhà nước:**

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE đã qua sử dụng gắn BKS 99G1-35X.XX số máy và số khung đã bị tẩy xóa đóng lại, qua giám định không xác định được số nguyên thủy; giao cho cơ quan chức năng có thẩm quyền, thực

hiện việc đăng ký quyền sở hữu tài sản hợp pháp trước khi thực hiện việc bán hóa giá tài sản theo quy định pháp luật.

**3.3. Trả cho Lục Văn H:** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J6 màu đen, số Imei có 5 số cuối là 4523/8.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 3 năm 2022).*

**4. Án phí:** Các bị cáo Lục Văn H, Hồ Cường Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- :- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS CA h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h H, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Mạnh Cường**